TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2018/QĐST - HNGĐ	*Như Xuân, ngày 18 tháng 5 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2018/TLST- HNGĐ, ngày 20 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị G – Sinh năm: 1994.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Tân Thắng, xã Tân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Trú tại: Thôn Đồng Mưa, xã Xuân Khang, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lô Văn T – Sinh năm: 1986.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Tân Thắng, xã Tân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Trú tại: Thôn Tân Thắng, xã Tân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84; 110; 116; 117 và Điều 119 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147 BLTTDS; Điều 6, 19, 26 và Điều 27 của nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản nghi nhận sự tự nguyện và hoà giải thành ngày 10/5/2018 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Bùi Thị G và bị đơn anh Lô Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về hôn nhân:*** Chị Bùi Thị G và anh Lô Văn T đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Anh - chị kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện theo nghi lễ truyền thống có đăng ký kết hôn với nhau do UBND xã Xuân Khang, huyện Như Thanh cấp ngày 14/5/2013. Trong quá trình chung sống anh - chị thường xuyên bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng hay cải vã, xúc phạm lẫn nhau. Dù đã được hai bên gia đình nội ngoại và Tòa án hòa giải

nhiều lần nhưng tình cảm vẫn không thay đổi, đến nay vợ chồng vẫn sống ly thân nhau không ai quan tâm, chăm sóc gia đình chung. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẩn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh - chị đều thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

**** Về con chung:*** Chị Bùi Thị G và anh Lô Văn T đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Trong quá trình chung sống vợ chồng không ai có con riêng và có với nhau 01 con chung. Cháu tên là: Lô Thị Ngọc H - Giới tính: Nữ - Sinh ngày: 24/9/2013. Cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau bệnh tật gì. Hiện nay đang sống cùng anh T (Bố đẻ cháu) tại thôn Tân Thắng, xã Tân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Chị Bùi Thị G và anh Lô Văn T đều có ý kiến chung, thống nhất là: Giao cháu Lô Thị Ngọc H cho anh Lô Văn T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi trưởng thành và chị Bùi Thị G phải có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng = 1.000.000 đồng/ 01 tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi trưởng thành. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/6/2018. Chị Bùi Thị G có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản chị thực hiện quyền này và chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con theo quy định.

**** Về tài sản và các nghĩa vụ chung:*** Chị Bùi Thị G và anh Lô Văn T đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng không có tài sản và công nợ gì nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

**** Về án phí:*** Chị Bùi Thị G và anh Lô Văn T, mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí DS- HNGĐ sơ thẩm.

Chị Bùi Thị G phải chịu 75.000 đồng tiền án phí DS- HNGĐ sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí DSST không giá ngạch vì là người phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng. Tổng cộng chị G phải nộp 225.000 đồng tiền án phí nhưng hiện tại chị đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí . Vì vậy chị được nhận lại 75.000 đồng tiền đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001764, ngày 20 tháng 4 năm 2018; Anh Lô Văn T nộp 75.000 đồng tiền án phí DS-HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Xuân;
- Chị cục THA DS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Xuân Khang, huyện Như Thanh;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Công Tuấn